

THÔNG BÁO
đấu giá Quyền sử dụng đất

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ giá tài sản số 01/HĐ-DVĐGTS ngày 02/02/2023 giữa Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước và Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bù Đốp

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước thông báo đấu giá như sau:

1. Tổ chức đấu giá tài sản: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước
Địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, P. Tân Phú, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

2. Đơn vị có tài sản đấu giá: Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bù Đốp

Địa chỉ: 179 Đường Lê Hồng Phong, Khu phố Thanh Xuân, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

3. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, mục đích, hình thức giao đất, thời hạn sử dụng đất.

Quyền sử dụng đất 32 lô đất tại thôn 2 và thôn 3 xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước được đấu giá riêng lẻ theo từng lô (Có danh sách chi tiết kèm theo), bao gồm:

a/ 03 lô đất tọa lạc tại đường ĐT 759B thuộc thôn 2 xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

- Tổng diện tích: 657,9 m² (Sáu trăm năm mươi bảy phẩy chín mét vuông)

- Tổng giá khởi điểm: 7.978.353.300 đồng (Bảy tỷ, chín trăm bảy mươi tám triệu, ba trăm năm mươi ba ngàn, ba trăm đồng).

- Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn (ONT) - Thời hạn sử dụng: Lâu dài.

- Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.

- Hạ tầng kỹ thuật: Khu đất đã được phân lô, cắm mốc.

b/ 29 lô đất tọa lạc tại khu B31, B32 và khu A6 đường ĐT 759B thuộc thôn 3 xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

- Tổng diện tích: 5.221,0 m² (Năm nghìn hai trăm hai mươi một mét vuông).

- Tổng giá khởi điểm: 48.468.360.000 đồng (Bốn mươi tám tỷ, bốn trăm sáu mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi ngàn đồng).

- Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn (ONT) - Thời hạn sử dụng: Lâu dài.

- Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.

- Hạ tầng kỹ thuật: Khu đất đã được phân lô, cắm mốc.

4. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

5. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu gián tiếp

6. Thời gian, địa điểm phát hành hồ sơ tham gia đấu giá: Từ ngày **03/02/2023** đến 17h00 ngày **24/02/2023** tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước và Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bù Đốp.

7. Thời gian, địa điểm xem tài sản: Từ ngày **22/02/2023** đến ngày **23/02/2023** (Trong giờ hành chính) tại khu đất đấu giá. Khách hàng liên hệ: Trang 0972.690.272 để được hướng dẫn xem tài sản.

8. Thời gian bỏ phiếu trả giá: Từ ngày **03/02/2023** đến 17h00 ngày **24/02/2023** tại Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bù Đốp.

9. Tiền đặt trước: 20% (Hai mươi phần trăm) trên giá khởi điểm của tài sản đấu giá. Người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước vào tài khoản số: **0500 8048 9193** của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín Việt Nam (Sacombank) - Phòng giao dịch Lộc Ninh từ ngày **22/02/2023** đến 17h00 ngày **24/02/2023**. Nếu người tham gia đấu giá có nhu cầu nộp tiền trước thời hạn trên thì phải thỏa thuận với Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản.

10. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: Người tham gia đấu giá phải nộp tiền hồ sơ tham gia đấu giá là: 500.000đ/lô đất.

11. Thời gian, địa điểm công bố kết quả đấu giá dự kiến: **08h30** phút ngày **27/02/2023** tại Hội trường UBND thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

12. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải trực tiếp đăng ký tại 01 địa điểm duy nhất là Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bù Đốp từ ngày **03/02/2023** đến 17h00 ngày **24/02/2023**. Trường hợp đăng ký thay thì phải có văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật.

Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

- Thuộc đối tượng đăng ký tham gia đấu giá theo quy định.

- Một hộ gia đình chỉ được một cá nhân tham gia đấu giá; một tổ chức chỉ được một đơn vị tham gia đấu giá; Có hai doanh nghiệp trở lên thuộc cùng một tổng công ty hoặc tập đoàn thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá; Tổng công ty hoặc tập đoàn với công ty thành viên, công ty mẹ và công ty con, doanh nghiệp liên doanh với một bên góp vốn trong liên doanh thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá.

- Trên cùng một lô đất đấu giá thì một hộ gia đình chỉ được một các nhân đăng ký tham gia đấu giá.

- Người tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước và tiền hồ sơ tham gia đấu giá theo đúng quy định.

- Có Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, bao gồm:

➤ Đơn đăng ký tham gia đấu giá do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước phát hành;

➤ Bản sao Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân có chứng thực của người đăng ký tham gia đấu giá;

➤ Bản sao GPKD có chứng thực của người đăng ký tham gia đấu giá nếu là tổ chức.

Người đăng ký tham gia đấu giá phải nộp hồ sơ, nộp khoản tiền đặt trước và bỏ phiếu trả giá đúng thời gian quy định, mọi trường hợp quá thời gian quy định thì không được giải quyết.

Mọi tổ chức, cá nhân có nhu cầu xin liên hệ tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, P. Tân Phú, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước - ĐT: 0271.3860216

Nơi nhận:

- Đăng website;
- Niêm yết;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

GIÁM ĐỐC



Ngô Diên Long

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ KHỞI ĐIỂM
KHU ĐẤT TỌA LẠC TẠI ĐƯỜNG ĐT 459B, THUỘC THÔN 2 XÃ THIÊN HƯNG,
HUYỆN BÙ ĐÓP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Đ/c: Thôn 2, xã Thiên Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước
(Kèm theo Quyết định số: 157/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 UBND huyện Bù Đốp)

Stt	ký hiệu lô	Diện tích (m ²)	số lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
01	292	197.9	1	12.127.000	2.399.933.300	
02	293	197.1	1	12.127.000	2.390.231.700	
03	294	262.9	1	12.127.000	3.188.188.300	
Tổng		657.9	3		7.978.353.300	

Bằng chữ: Bảy tỷ, chín trăm bảy mươi tám triệu, ba trăm năm mươi ba ngàn, ba trăm đồng



INH
G TÀ
J ĐẤU
I SA
*

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ KHỞI ĐIỂM
KHU ĐẤT TỌA LẠC TẠI KHU B31, B32 VÀ KHU A6 ĐƯỜNG ĐT 759B
 Đ/c: Thôn 3, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước
 (Kèm theo Quyết định số: 1578/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 UBND huyện Bù Đốp)

Stt	ký hiệu lô	Diện tích (m ²)	số lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1. KHU B 31						
01	81	236.5	1	11.040.000	2.610.960.000	HS 1,2
02	80	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
03	79	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
04	78	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
05	77	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
06	76	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
07	75	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
08	74	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
09	73	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
10	72	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
11	71	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
12	70	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
2. KHU B 32						
13	68	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
14	67	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
15	66	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
16	65	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
17	64	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
18	63	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
19	62	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
20	61	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
21	60	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
22	59	150.0	1	9.200.000	1.380.000.000	
3. KHU A6						
23	57	334.5	1	9.200.000	3.077.400.000	
24	56	250.1	1	9.200.000	2.300.920.000	
25	55	249.9	1	9.200.000	2.299.080.000	
26	54	250.1	1	9.200.000	2.300.920.000	
27	53	249.9	1	9.200.000	2.299.080.000	
28	52	250.0	1	9.200.000	2.300.000.000	
29	51	250.0	1	9.200.000	2.300.000.000	
Tổng		5.221.0	29		48.468.360.000	

Bảng chữ: Bốn mươi tám tỷ, bốn trăm sáu mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi ngàn đồng



